

Số 04 /KL-UBND

Tu Mơ Rông, ngày 20 tháng 6 năm 2022

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc chấp hành các quy định về quản lý tài chính, mua sắm, sử dụng tài sản công và việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý đầu tư xây dựng tại UBND xã Đăk Na

Thực hiện Quyết định số 160/QĐ(CT)-UBND ngày 27/04/2022 của Chủ tịch UBND huyện Tu Mơ Rông thành lập Đoàn thanh tra việc chấp hành các quy định về quản lý tài chính, mua sắm, sử dụng tài sản công tại Ủy ban nhân dân xã Đăk Na, huyện Tu Mơ Rông, tỉnh Kon Tum.

Xét Báo cáo Kết quả thanh tra ngày 14/06/2022 của Trưởng Đoàn thanh tra.

Kết luận thanh tra như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG.

Xã Đăk Na nằm ở phía tây của huyện Tu Mơ Rông; Phía Bắc giáp xã Xốp và Thị trấn huyện ĐăkGlei; Phía Nam giáp xã Đăk Sao; Phía Tây giáp xã Đăk Ang huyện Ngọc Hồi; Phía Đông giáp xã Măng Ri huyện Tu Mơ Rông và xã Ngọc Linh huyện Đăk Glei.

- Tổng diện tích tự nhiên là: 8.440,68 ha, xã có 12 thôn, làng.

- Tổng diện tích có rừng: 5.670,37 ha, trong đó: Diện tích rừng tự nhiên: 5.248,99 ha;

Diện tích rừng trồng: 421,38 ha; Diện tích đất trồng quy hoạch cho lâm nghiệp: 550,97 ha.

- Tổng số dân trên địa bàn xã 3.048 người;

- UBND xã Đăk Na thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của Nghị định 130/2005/NĐ-CP, ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ quy định về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước. Quản lý, sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất, trang thiết bị theo quy định của Nhà nước; thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

Tổng số Cán bộ, công chức của xã là 22 người trong đó biên chế là 19 người.

Quá trình thanh tra, Đoàn thanh tra đã làm việc với Chủ tịch UBND xã và Kế toán của đơn vị và tiến hành kiểm tra trên chứng từ, sổ sách kế toán do đơn vị cung cấp, không tiến hành kiểm tra, xác minh thực tế các hóa đơn, chứng từ mua vào, thực tế các khoản chi phát sinh.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH.

1. Công tác chỉ đạo, điều hành:

UBND xã Đăk Na được UBND tỉnh giao chỉ tiêu số lượng biên chế giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính.¹

UBND xã Đăk Na thực hiện trên cơ sở các Văn bản hướng dẫn của các cấp trong công tác quản lý tài chính, tài sản, chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật. UBND xã đã triển khai, công khai đến toàn thể cán bộ, công chức các chế độ, chính sách theo quy định. Đồng thời, ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế quản lý và sử dụng tài sản công phù hợp với quy định, được sự đồng thuận tập thể UBND xã.

2. Việc thực hiện quy chế dân chủ trong cơ quan; Việc công khai, minh bạch trong mua sắm quản lý, sử dụng tài sản công tại đơn vị.

- Về thực hiện Quy chế dân chủ: Việc xây dựng Quy chế dân chủ được UBND xã thực hiện công khai thông qua các hình thức như xây dựng kế hoạch và tổ chức hội ý, các cuộc họp giao ban của cơ quan hàng tuần, hàng tháng, quý để lấy ý kiến thống nhất trong tập thể. Các cuộc họp đều có biên bản, nội dung thể hiện ý kiến và sự đồng thuận trong tập thể; thực hiện theo nguyên tắc tập trung dân chủ và các văn bản hướng dẫn của các cấp theo quy định.

- Thực hiện công khai, minh bạch trong quản lý tài chính, mua sắm và quản lý sử dụng tài sản công tại đơn vị; ban hành xây dựng Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định.²

2.1 Dự toán được giao trong năm 2021

Năm 2021, tổng kinh phí cấp từ Ngân sách nhà nước là 6.387.385.471 đồng. Trong đó, nguồn kinh phí ngân sách cấp là: 6.270.571.075 đồng, kinh phí thu trên địa bàn là : 31.876.996, thu khác : 84.937.400, , tổng số kinh phí giao tự chủ là: **4.219.533.463** kinh phí thực hiện không tự chủ là **1.801.333.184** đồng. Cụ thể như sau:

ĐVT : đồng		
STT	Chỉ tiêu	Năm 2021
1	2	3
1	Kinh phí được sử dụng trong năm	6.387.385.471
2	Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	6.280.434.047
3	Kinh phí chưa sử dụng	106.951.424

2.2 Kiểm tra nguồn kinh phí chi thường xuyên:

¹- Quyết định số 250 /QĐ-UBND ngày 17/03/2020 của UBND tỉnh Kon Tum về việc giao số lượng cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn theo Quyết định phân loại đơn vị hành chính xã, phường, thị trấn;.

²- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14, ngày 21/6/2017 của Quốc hội; Nghị định số 151/2017/NĐ-CP, ngày 26/12/2017; Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý sử dụng tài sản công; TT số: 21/2005/TT-BTC ngày 22/5/2005, TT số: 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017, TT09/2009-TTBGDĐT ngày 07/5/2009, TT số: 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017.

DVT :
đồng

TT	Chỉ tiêu	Số báo cáo	Số kiểm tra	Chênh lệch
1	Năm 2021	6.387.385.471	6.387.385.471	0

2.3 Việc chấp hành chế độ kế toán, luật kế toán:

- Về sổ sách kế toán và lập báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán: Đơn vị đã mở sổ sách kế toán đầy đủ, số liệu tương đối khớp đúng và lập báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán đầy đủ theo quy định tại Thông tư 107/2017/TT-BTC, ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính.

- Về công khai dự toán và quyết toán hàng năm: Đơn vị thực hiện công khai dự toán, quyết toán ngân sách và công khai tài sản đầy đủ, đúng quy định.

- Về chứng từ kế toán: - Kế toán đơn vị đã chấp hành việc lập chứng từ; mở sổ sách kế toán³; báo cáo quyết toán; báo cáo tài chính hàng năm theo Thông tư số 146/2011/TT-BTC ngày 26/10/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn sửa đổi, bổ sung chế độ kế toán ngân sách và tài chính xã ban hành kèm theo Quyết định số 94/2005/QĐ-BTC và Thông tư số 70/2019/TT-BTC ngày 3/10/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán ngân sách và tài chính xã (Đơn vị sử dụng phương pháp hạch toán kế toán theo hình thức nhật ký sổ cái).

- Các nghiệp vụ kinh tế phát sinh được kế toán phản ánh đầy đủ, kịp thời.

- Phân bổ kinh phí chi hoạt động thường xuyên cho các ban ngành, đoàn thể trên cơ sở nguồn thu và các nhiệm vụ chi được HĐND xã thông qua; việc phân khai kinh phí hoạt động cho các ban ngành. Đã xây dựng và Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan. Quy chế được xây dựng trên cơ sở các quy định của Bộ Tài chính, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân và Quyết định của UBND tỉnh về chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu hiện hành và thực hiện công khai đến toàn thể cán bộ, công chức xã biết.

- Cuối kỳ kế toán (31/12 hàng năm) đơn vị đã tiến hành kiểm kê tài sản, vật tư hàng hóa tồn kho theo quy định.

- Việc mua sắm và quản lý, sử dụng tài sản đảm bảo theo quy định; Chấp hành đúng các quy định về đấu thầu mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác tại đơn vị.

2.4 Công tác mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác:

Năm 2021, trên cơ sở hồ sơ, chứng từ nhận thấy: Đơn vị đã thực hiện mua sắm đúng theo trình tự, thủ tục quy định theo quy định của Thông tư số 58/2016/TT-BTC, ngày 29/03/2016 của Bộ tài chính, Quyết định 58/2015/QĐ-TTg ngày 17/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ, và Thông tư 19 /2016/TT-BTC ngày 01/06/2016 của Bộ Tài Chính

³Sổ cái; sổ theo dõi các tài khoản, sổ tiền gửi, sổ quỹ tiền mặt, sổ theo dõi các khoản thu, sổ theo dõi các khoản chi qua KBNN, sổ theo dõi Tài sản cố định.

Tuy nhiên trình tự, thủ tục và hồ sơ thanh toán việc mua sắm, sửa chữa trang thiết bị phục vụ hoạt động thường xuyên của đơn vị chưa đảm bảo quy định như: Thiếu giấy đề nghị mua sắm, thiếu báo giá, nhập kho, xuất kho...;

2.5 Việc quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí:

Nhìn chung việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí tại đơn vị đảm bảo theo quy định hiện hành, Chứng từ kế toán được lập tương đối rõ ràng, theo từng nội dung phát sinh

Việc sử dụng vật tư văn phòng phẩm được thực hiện trên cơ sở nhu cầu và quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị;

Cuối kỳ kế toán (31/12 hàng năm) đơn vị tiến hành kiểm kê tài sản theo quy định;

Cụ thể một số tồn tại đối với đơn vị được kiểm tra như sau:

Một số chứng từ nội dung chưa đảm bảo theo quy định tại điều 16 Luật kế toán 2015 và Điều 3 Thông tư 107/2017/TT-BTC, ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính: Chưa theo dõi chi tiết vật tư hàng hóa, xuất nhập. Một số chứng từ kế toán như Chứng từ Chuyên khoản kho bạc số 057; 059; 060... (Theo quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị) như danh sách cấp cho bộ phận sử dụng, giấy đề nghị thanh toán, tờ trình

3. Kết luận:

3.1. Ưu điểm:

Trong năm 2021 UBND xã Đắk Na đã thực hiện công tác quản lý thu, chi nguồn ngân sách Nhà nước về cơ bản đảm bảo theo dự toán đã được phê duyệt; đảm bảo cho hoạt động thường xuyên và các nhiệm vụ đột xuất của UBND xã.

Chứng từ kế toán được cập nhật kịp thời, đầy đủ, hợp lý, hợp lệ. Đơn vị mở sổ sách đầy đủ, số liệu khớp đúng, việc khóa sổ kế toán theo quy định. UBND xã đã thực hiện việc chi trả các chế độ chính sách cho cán bộ, công chức và các hỗ trợ khác đầy đủ, kịp thời và đúng theo quy định.

- Đã xây dựng và Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan. Quy chế được xây dựng trên cơ sở các quy định của Bộ Tài chính, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân và Quyết định của UBND tỉnh về chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu hiện hành.

- Cuối kỳ kế toán (31/12 hàng năm) đơn vị đã tiến hành kiểm kê tài sản, vật tư hàng hóa tồn kho theo quy định.

- Việc mua sắm và quản lý, sử dụng tài sản đảm bảo theo quy định; Chấp hành đúng các quy định về đấu thầu mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác tại đơn vị.

3.2. Khuyết điểm tồn tại:

Một số chứng từ nội dung chưa đảm bảo theo quy định tại điều 16 Luật kế toán 2015 và Điều 3 Thông tư 107/2017/TT-BTC, ngày 10/10/2017 của Bộ Tài

chính : Chưa theo dõi chi tiết vật tư hàng hóa, xuất nhập. Một số chứng từ kế toán như Chứng từ Chuyển khoản kho bạc số 057; 059; 060... (Theo quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị) như danh sách cấp cho bộ phận sử dụng, giấy đề nghị thanh toán, tờ trình .

Trách nhiệm thuộc về Chủ tịch UBND xã và kế toán đơn vị từng thời kỳ.

IV. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ.

1. Đối với đơn vị UBND xã Đăk Na:

Đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo bộ phận kế toán Phát huy những kết quả đạt được, đồng thời khắc phục có hiệu quả những thiết sót tồn tại để hoàn thành tốt trong công tác quản lý nhà nước về nguồn kinh phí được giao, việc quản lý sử dụng tài sản công...

* **Xử lý hành chính:** Đề nghị Chủ tịch UBND xã, kế toán và các cá nhân có liên quan tiến hành tổ chức họp kiểm điểm rút kinh nghiệm trong công tác quản lý, sử dụng tài chính đối với các nội dung tồn tại nêu trên.

*** Xử lý về kinh tế: Không**

Đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đăk Na báo cáo kết quả thực hiện kết luận và các kiến nghị thanh tra về Thanh tra huyện sau 30 ngày, kể từ ngày ban hành kết luận thanh tra; niêm yết công khai kết luận thanh tra tại Ủy ban nhân dân xã Đăk Na theo quy định hiện hành.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc chấp hành các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng Ngân sách Nhà nước tại Ủy ban nhân dân xã Đăk Na của Chủ tịch UBND huyện Tu Mơ Rông./.

Nơi nhận:

- TT huyện ủy;
- UBKT huyện ủy;
- UBND huyện (B/cáo);
- Trang thông tin điện tử huyện;
- UBND xã Đăk Na;
- Lưu: VT, Hồ sơ thanh tra.

CHỦ TỊCH



Võ Trung Mạnh

